

Số: 2372/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 12 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (mức độ 4)  
trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 77/TTr-STP ngày 17/8/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (mức độ 4) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2.** Trên cơ sở nội dung quy trình được phê duyệt tại Quyết định này:

1. Giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh sau khi cơ quan có thẩm quyền ban hành các quy định pháp luật có hiệu lực về định danh và xác thực điện tử, cho phép sử dụng dữ liệu công dân có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hoàng Nghiệp**



## **QUY TRÌNH CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP TRỰC TUYẾN (MỨC ĐỘ 4) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 12/9/2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Sóc Trăng)*

### **Quy trình: Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (mức độ 4)**

#### **1. Trình tự thực hiện**

##### **Bước 1: Nộp hồ sơ**

- Cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức có yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp (LLTP) truy cập vào Cổng dịch vụ công để đăng ký/đăng nhập tài khoản, xác thực danh điện tử để xác định đúng người có yêu cầu đăng ký cấp Phiếu LLTP.

- Cổng dịch vụ công bảo đảm việc xác thực danh điện tử, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác các trường thông tin của công dân có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (thực hiện dịch vụ khai thác thông tin công dân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên cơ sở số định dạng cá nhân, tự động điền vào biểu mẫu điện tử tương tác trên Cổng dịch vụ công).

Người có yêu cầu cấp Phiếu LLTP trực tuyến (mức độ 4) cung cấp thông tin trên Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu LLTP điện tử (Cổng dịch vụ công quốc gia/ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh phải chỉnh lý biểu mẫu này bảo đảm phù hợp nội dung biểu mẫu Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu LLTP ban hành kèm theo Thông tư số 16/2013/TT-BTP); tải đính kèm giấy tờ tùy thân (bao gồm: Bản chụp CMND/ Thẻ CCCD/Hộ chiếu). Trường hợp các thông tin này đã được xác thực và cung cấp bởi Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không phải tải lên.

##### **\* Lưu ý:**

Trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 01, người được ủy quyền tải đính kèm bản quét (scan) văn bản ủy quyền.

##### **Bước 2: Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ**

- Sau khi nhận được thông báo có hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP gửi trên Cổng dịch vụ công, Bộ phận một cửa thực hiện tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “Được tiếp nhận”, “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính”. Phần mềm sẽ cấp một Mã số hồ sơ trực tuyến cho người đăng ký cấp Phiếu LLTP.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, Bộ phận một cửa gửi thông báo hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ qua Cổng dịch vụ công, đại diện cơ quan/tổ chức có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “Yêu cầu bổ sung giấy tờ”.

+ Trường hợp hồ sơ bị từ chối cấp Phiếu LLTP theo quy định tại khoản 1 Điều 49 Luật LLTP năm 2009, Bộ phận một cửa gửi thông báo từ chối tiếp nhận hồ sơ qua cổng Công dịch vụ công, cơ quan, tổ chức có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Không được tiếp nhận*”.

- Thanh toán phí cấp Phiếu LLTP: Thực hiện thanh toán trực tuyến. Cổng dịch vụ công phải cung cấp chức năng thanh toán để người yêu cầu cấp Phiếu LLTP thực hiện được ngay việc thanh toán phí qua môi trường mạng.

### **Bước 3: Giải quyết hồ sơ**

- Ngay sau khi nhận được phí cấp Phiếu LLTP, Bộ phận một cửa gửi thông báo “*Đang xử lý*” và hẹn ngày trả kết quả qua Cổng dịch vụ công, công dân có thể kiểm tra tình trạng xử lý hồ sơ khi đăng nhập vào Cổng dịch vụ công. Đồng thời, trạng thái hồ sơ trên Cổng dịch vụ công là “*Đang xử lý*”.

- Thời hạn cấp Phiếu LLTP: theo quy định của Luật LLTP năm 2009.

### **Bước 4: Trả kết quả cấp Phiếu LLTP**

- Trường hợp nhận Phiếu LLTP trực tuyến: cá nhân đăng nhập vào Cổng dịch vụ công để kiểm tra, tải bản điện tử (PDF) Phiếu LLTP là bản giấy đã được ký, đóng dấu và quét (scan) tải lên Kho Quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công.

- Trường hợp nhận Phiếu LLTP trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: cá nhân xuất trình Phiếu hẹn trả kết quả để Bộ phận một cửa hoặc bưu tá kiểm tra, đối chiếu thông tin trước khi trả Phiếu LLTP.

## **2. Thành phần hồ sơ**

### **\* Đối với cá nhân**

- Biểu mẫu điện tử Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu LLTP mẫu số 03/2013/TT-LLTP hoặc Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu LLTP mẫu số 04/2013/TT-LLTP;

- Bản quét (scan) giấy tờ tùy thân, bao gồm: CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu. Trường hợp các thông tin này đã được xác thực và cung cấp bởi Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không phải tải lên.

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu cấp Phiếu LLTP ủy quyền cho người khác yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 01.

### **\* Đối với cơ quan, tổ chức**

Văn bản yêu cầu cấp Phiếu LLTP theo mẫu số 05a/2013/TT-LLTP hoặc văn bản yêu cầu cấp Phiếu LLTP theo mẫu 05b/2013/TT-LLTP ban hành kèm theo Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

## **3. Phí cấp Phiếu LLTP và phí dịch vụ bưu chính (áp dụng đối với cá nhân)**

### **\* Mức phí cấp Phiếu LLTP:**

- Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/lần/người.

- Phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp của sinh viên, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sỹ (gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ (hoặc chồng), con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi dưỡng liệt sỹ): 100.000 đồng/lần/người.

Các trường hợp miễn phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp gồm: Trẻ em theo quy định tại Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Người cao tuổi theo quy định tại Luật người cao tuổi; Người khuyết tật theo quy định tại Luật người khuyết tật; Người thuộc hộ nghèo và Người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp đề nghị cấp trên 2 Phiếu trong một lần yêu cầu, thì kể từ phiếu thứ 3 trở đi cơ quan cấp phiếu lý lịch tư pháp thu thêm 5.000đồng/phiếu, để bù đắp chi phí cần thiết cho việc in mẫu Phiếu lý lịch tư pháp.

\* **Mức phí dịch vụ bưu chính:** Thực hiện theo quy định của đơn vị cung ứng dịch vụ bưu chính.

#### 4. Căn cứ pháp lý

- Luật Lý lịch tư pháp năm 2009.
- Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014.
- Luật Căn cước công dân năm 2014.
- Luật Cư trú năm 2020.
- Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp.
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
- Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.
- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.
- Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp.
- Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện

kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.

- Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp.

- Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.

- Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.